TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:06/2022/QĐST - DS	*Phổ Yên, ngày 12 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST - DS ngày 29 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

+ Chị Vũ Thị Thu H, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Tổ 9, phường MC, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

+ Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Tổ dân phố AC, phường MC, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

+ Chị Lê Thị M, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Tổ 7, phường MC, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Mỹ D, sinh năm 1993;

Địa chỉ: xóm (nay là tổ dân phố) L2, xã (nay là phường) TT, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ gốc: Chị Vũ Thị Thu H, chị Nguyễn Thị Kim H, chị Lê Thị M và chị Lê Thị Mỹ D nhất trí thỏa thuận:

- Chị Lê Thị Mỹ D phải có trách nhiệm toàn bộ số tiền nợ gốc cho chị Vũ Thị Thu H theo giấy vay tiền ngày 15/9/2018 là 75.000.000đồng (Bảy mươi năm triệu đồng).

- Chị Lê Thị Mỹ D phải có trách nhiệm toàn bộ số tiền nợ gốc cho chị Nguyễn Thị Kim H theo giấy vay tiền ngày 01/01/2019 là 95.000.000đồng (Chín mươi năm triệu đồng).

- Chị Lê Thị Mỹ D phải có trách nhiệm toàn bộ số tiền nợ gốc cho chị Lê Thị M theo giấy vay tiền ngày 25/4/2018 là 123.000.000đồng (Một trăm hai mươi ba triệu đồng).

2.2. Về nghĩa vụ trả tiền lãi suất**:** Chị H, chị H, chị M, chị D thống nhất thoả thuận: Không yêu cầu chị D phải trả tiền lãi suất.

2.3. Về thời hạn trả nợ: Chị Vũ Thị Thu H, chị Nguyễn Thị Kim H, chị Lê Thị M và chị Lê Thị Mỹ D thống nhất thỏa thuận như sau:

2.3.1.Đối với số tiền nợ gốc của chị H 75.000.000đồng (Bảy mươi năm triệu đồng).Chị Lê Thị Mỹ D sẽ phải có trách nhiệm trả cho chị H làm ba kỳ trả nợ như sau:

Kỳ thứ nhất: Ngày 04/9/2022 chị Lê Thị Mỹ D phải có trách nhiệm trả chị Vũ Thị Thu H số tiền là 25.000.000đồng (Hai mươi năm triệu đồng).

Kỳ thứ hai: Ngày 04/12/2022 chị Lê Thị Mỹ D phải có trách nhiệm trả chị Vũ Thị Thu H số tiền là 25.000.000đồng (hai mươi năm triệu đồng).

Kỳ thứ ba: Ngày 04/3/2023 chị Lê Thị Mỹ D phải có trách nhiệm trả chị Vũ Thị Thu H số tiền nợ còn lại là 25.000.000đồng (hai mươi năm triệu đồng).

2.3.2. Đối với số tiền gốc của chị Nguyễn Thị Kim H 95.000.000đồng (Chín mươi năm triệu đồng) chị Lê Thị Mỹ D phải có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị Kim H làm ba kỳ trả nợ như sau:

Kỳ thứ nhất: Ngày 04/01/2023 chị Lê Thị Mỹ D phải có trách nhiệm trả chị Nguyễn Thị Kim H số tiền là 30.000.000đồng (Ba mươi năm triệu đồng).

Kỳ thứ hai: Ngày 04/4/2023 chị Lê Thị Mỹ D phải có trách nhiệm trả chị Nguyễn Thị Kim H số tiền là 30.000.000đồng (Ba mươi năm triệu đồng).

Kỳ thứ ba: Ngày 04/7/2023 chị Lê Thị Mỹ D phải có trách nhiệm trả chị Nguyễn Thị H số tiền nợ còn lại là 35.000.000đồng (Ba mươi năm triệu đồng).

2.3.3. Đối với số tiền gốc của chị Lê Thị M 123.000.000đồng (Một trăm hai mươi ba triệu đồng) chị Lê Thị Mỹ D phải có trách nhiệm trả cho chị Lê Thị M làm ba kỳ trả nợ như sau:

Kỳ thứ nhất: Ngày 04/11/2022 chị Lê Thị Mỹ D phải có trách nhiệm trả chị Lê Thị M số tiền là 40.000.000đồng (Bốn mươi năm triệu đồng).

Kỳ thứ hai: Ngày 04/02/2023 chị Lê Thị Mỹ D phải có trách nhiệm trả chị Lê Thị M số tiền là 40.000.000đồng (Bốn mươi năm triệu đồng).

Kỳ thứ ba: Ngày 04/5/2023 chị Lê Thị Mỹ D phải có trách nhiệm trả chị Lê Thị M số tiền nợ còn lại là 43.000.000đồng (Bốn mươi ba triệu đồng).

2.4. Về phương thức trả nợ, địa điểm trả nợ: Chị Vũ Thị Thu H, chị Nguyễn Thị Kim H, chị Lê Thị M và chị Lê Thị Mỹ D thống nhất thỏa thuận: Đến kỳ hạn trả nợ nêu trên chị Lê Thị Mỹ D có trách nhiệm chuyển trả số tiền nợ vào tài khoản 104004238169 mang tên Vũ Thị Thu H - Ngân hàng Vietinbank; số tài khoản 100004747706 mang tên Nguyễn Thị Kim H - Ngân hàng Vietinbank; Số tài khoản 106004747668 mang tên Lê Thị M - Ngân hàng Vietinbank.

2.5. Về biện pháp bảo đảm thi hành khoản tiền nợ: Chị H, chị H, chị M và chị D nhất trí thoả thuận như sau:

Đến kỳ hạn thanh toán như thoả thuận nêu trên, nếu chị D không trả được mà vi phạm bất kỳ một kỳ hạn trả nợ nào thì chị H, chị H, chị M có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên thi hành toàn bộ khoản tiền trả nợ nêu trên mà không cần phải đến kỳ hạn trả nợ tiếp theo.

2.6. Về lãi xuất chậm thi hành án của khoản tiền nợ: Chị H, chị H, chị M và chị D thống nhất thỏa thuận tính lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.7. Về án phí: Chị H, chị H, chị M và chị D thống nhất thỏa thuận: Chị Lê Thị Mỹ D chịu toàn bộ án phí có giá ngạch theo quy định của pháp luật trên tổng số tiền phải trả nợ là (293.000.000đồng x 5%) : 2 = 7.325.000đồng (Bảy triệu ba trăm hai mươi năm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước. Hoàn trả lại cho chị Vũ Thị Thu H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.875.000đồng (Một triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001923 ngày 29/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.375.000đồng (Hai triệu ba trăm bảy mươi năm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001921 ngày 29/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả lại cho chị Lê Thị M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.075.000đồng (Ba triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001922 ngày 29/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Phổ Yên;
- UBND phường TT;
- Chi cục Thi hành án DS TP Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử của TANDTC;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy